

Số: 2311 /QĐ-BNN-KN

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong  
lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Nghị định 37/2024/NĐ-CP ngày 04/04/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm ngư.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm:

1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về kiểm soát thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác được vận chuyển bằng tàu công ten nơ nhập khẩu vào Việt Nam (Phụ lục I kèm theo Quyết định này).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khai báo trước khi cập cảng đối với tàu vận chuyển thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác để nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyên khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam (Phụ lục II kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Giao Cục Kiểm ngư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình nội bộ tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ (đối với quy trình tại Phụ lục I) và xây dựng hiệu chỉnh, nâng cấp phần mềm trên hệ thống Một cửa Quốc gia (đối với quy trình tại Phụ lục II sau khi tiếp nhận của Cục Thú y).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Kiểm ngư, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Văn phòng Bộ (Phòng KSTTHC);
- Lưu: VT, KN (PCTTr).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Phùng Đức Tiến**

**Phụ lục I**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**VỀ KIỂM SOÁT THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC**  
**TỪ KHAI THÁC ĐƯỢC VẬN CHUYỂN BẰNG TÀU CÔNG TEN NƠ**  
**NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM (MÃ SỐ 1.012437)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:       /QĐ-BNN-KN ngày    /   /2024  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
<b>Bước 1.</b> Nhận hồ sơ	Nhận hồ sơ khai báo, kiểm tra thông tin khai báo: + Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ: <b>Chuyển sang Bước 2.</b> + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.	Bộ phận một cửa/ chuyên viên/viên chức của Trung tâm Thông tin Kiểm ngư	01	
<b>Bước 2.</b> Tổng hợp thông tin khai báo, phân loại hồ sơ	Tổng hợp thông tin khai báo, phân loại hồ sơ: - Trường hợp <b>có yêu cầu của</b> quốc gia treo cờ, quốc gia ven biển, các Tổ chức quản lý nghề cá khu vực và các tổ chức quốc tế liên quan về việc thủy sản, sản phẩm thủy sản được chuyên chở bằng tàu công ten nơ có nguồn gốc từ khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định. <i>Xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 70a Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.</i> - Trường hợp <b>nhận được thông tin của</b> quốc gia treo cờ, quốc gia ven biển, các Tổ chức quản lý nghề cá khu vực, các tổ chức quốc tế về việc lô hàng thủy sản, sản phẩm thủy sản có dấu hiệu vi phạm hoặc qua kiểm tra thông tin thu nhận được xét thấy có dấu hiệu vi phạm về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định. <i>Xử lý theo quy định tại khoản 4 Điều 70a Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.</i>	Chuyên viên/viên chức thuộc Trung tâm thông tin Kiểm ngư được giao nhiệm vụ	02	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
	<p>- Trường hợp lô hàng cá cờ kiếm (Xiphias gladius) và các loài thuộc đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam bằng tàu công ten nơ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hằng năm <b>thì chuyển hồ sơ sang đơn vị được giao kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Chuyển sang Bước 3.</b></p> <p>- Trường hợp công ten nơ thủy sản, sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu là các loài <b>không thuộc</b> đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam bằng tàu công ten nơ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hằng năm. Tiến hành tổng hợp thông tin khai báo theo quy định. <b>Kết thúc thủ tục.</b></p>			
<b>Bước 3.</b> Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Kiểm ngư phân công xử lý hồ sơ cho chuyên viên thẩm định	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Kiểm ngư	02	
<b>Bước 4.</b> Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	<p>Kiểm tra, thẩm định hồ sơ đối với lô hàng cá cờ kiếm (Xiphias gladius) và các loài thuộc đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch:</p> <p>- <b>Trường hợp thông tin khai báo, hồ sơ đạt yêu cầu:</b></p> <p>Dự thảo thông báo gửi chủ hàng, đồng thời gửi Cơ quan hải quan cửa khẩu để phối hợp hoàn thiện thủ tục thông quan nhập khẩu theo Mẫu số 17C.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 37/2024/NĐ-CP. <b>Chuyển sang Bước 5</b></p> <p>- <b>Trường hợp có dấu hiệu lô thủy sản nhập khẩu được khai thác, chuyển tải bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy</b></p>	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Kiểm ngư	34	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
	<p><b>định theo thông tin, hồ sơ khai báo khi nhập khẩu:</b></p> <p>Dự thảo thông báo tới chủ hàng và cử kiểm tra viên phối hợp Cơ quan Hải quan cửa khẩu để tổ chức kiểm tra thực tế hàng hóa thủy sản trên công ten nơ để kiểm tra thực tế lô hàng và hoàn thiện Biên bản kiểm tra theo Mẫu số 17D.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 37/2024/NĐ-CP. <b>Chuyển sang Bước 5.</b></p> <p><b>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</b></p> <p><i>Dự thảo thông báo gửi chủ hàng để phối hợp hoàn thiện, đồng thời gửi Cơ quan hải quan cửa khẩu. <b>Chuyển sang Bước 5.</b></i></p>			
<b>Bước 5.</b> Xem xét kết quả thẩm định hồ sơ	<p>Xem xét kết quả thẩm định hồ sơ đối với lô hàng cá cờ kiếm (<i>Xiphias gladius</i>) và các loài thuộc đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch:</p> <p>- Đồng ý với Kết quả thẩm định, kiểm tra hồ sơ của chuyên viên: <b>Chuyển sang Bước 6.</b></p> <p>- Không đồng ý với Kết quả thẩm định, kiểm tra hồ sơ chuyên viên: <b>Chuyển Bước 4.</b></p>	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Kiểm ngư	04	
<b>Bước 6.</b> Xem xét thể thức văn bản thẩm định	<p>Kiểm tra thể thức văn bản:</p> <p>Văn phòng Cục kiểm tra thể thức văn bản thẩm định của Cục để trình lãnh đạo Cục xem xét.</p> <p>- Đồng ý với thể thức văn bản đã trình: <b>Chuyển sang Bước 7.</b></p> <p>- Không đồng ý với thể thức văn bản: <b>Chuyển Bước 4.</b></p>	Lãnh đạo Văn phòng Cục	0,5	
<b>Bước 7.</b> Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ	<p>Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ của lãnh đạo Cục đối với lô hàng cá cờ kiếm (<i>Xiphias gladius</i>) và các loài thuộc đối tượng kiểm tra theo Kế hoạch:</p> <p>+ Đồng ý với kết quả thẩm định, kiểm tra hồ sơ: Ký duyệt Thông báo. <b>Chuyển sang Bước 8</b></p> <p>+ Không đồng ý với Kết quả xử lý. <b>Chuyển lại Bước 4.</b></p>	Lãnh đạo Cục	2,5	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
<b>Bước 8.</b> Thông báo kết quả kiểm tra, thẩm định hồ sơ	<p>Ban hành Thông báo kết quả kiểm tra, thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp thông tin khai báo, hồ sơ đạt yêu cầu:</p> <p>Ban hành thông báo gửi chủ hàng, đồng thời gửi Cơ quan hải quan cửa khẩu để phối hợp hoàn thiện thủ tục thông quan nhập khẩu. <b>Kết thúc thủ tục.</b></p> <p>+ Trường hợp lô thủy sản nhập khẩu có dấu hiệu được khai thác, chuyển tải bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định theo thông tin, hồ sơ khai báo khi nhập khẩu:</p> <p>Ban hành thông báo tới chủ hàng và văn bản cử kiểm tra viên phối hợp Cơ quan Hải quan cửa khẩu để tổ chức kiểm tra thực tế hàng hóa thủy sản trên công ten nơ để kiểm tra thực tế lô hàng và hoàn thiện Biên bản kiểm tra. <b>Chuyển sang Bước 9.</b></p>	Văn thư – Văn phòng Cục, Bộ phận thủ tục hành chính	02	
<b>Bước 9.</b> Tổ chức kiểm tra thực tế hàng hóa thủy sản trên công ten nơ	<p>Tổ chức kiểm tra thực tế hàng hóa thủy sản trên công ten nơ:</p> <p>+ Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đạt yêu cầu. <b>Chuyển lại thực hiện từ Bước 5.</b></p> <p>+ Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế phát hiện lô hàng nhập khẩu được khai thác bằng tàu nằm trong danh sách IUU của quốc gia mà tàu đó mang cờ hoặc của quốc gia ven biển có thẩm quyền hoặc của tổ chức quản lý nghề cá khu vực; hoặc được khai thác, vận chuyển, chuyển tải bằng tàu không có giấy phép hoặc giấy phép không hợp lệ hoặc không có giá trị theo quy định của quốc gia mà tàu đó mang cờ hoặc của quốc gia ven biển có thẩm quyền; hoặc được khai thác, vận chuyển, chuyển tải bằng tàu không có giấy phép hoặc giấy phép không hợp lệ hoặc không có giá trị trong vùng nước thẩm quyền của tổ chức quản lý nghề cá khu vực; hoặc có chứng cứ thủy sản, sản phẩm thủy sản trên tàu được khai thác vượt quá hạn ngạch loài khai thác của quốc gia ven biển, hoặc của các</p>	Người được giao nhiệm vụ kiểm tra	Thời gian thực hiện không nằm trong thời gian thực hiện thủ tục hành chính	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
	<p>Tổ chức quản lý nghề cá khu vực; hoặc có chứng cứ thủy sản, sản phẩm thủy sản trên tàu được khai thác trái với quy định của quốc gia ven biển có thẩm quyền hoặc trái với quy định về biện pháp quản lý và bảo tồn trong vùng nước thẩm quyền của tổ chức quản lý nghề cá khu vực hoặc có chứng cứ xác định tàu thực hiện hoặc hỗ trợ khai thác thủy sản bất hợp pháp theo quy định tại Điều 60 Luật Thủy sản, <b>cơ quan có thẩm quyền gửi thông báo tới chủ hàng, đồng gửi cơ quan Hải quan cửa khẩu để tiến hành xử lý lô hàng theo quy định của pháp luật.</b></p>			
	<p><b>Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:</b></p>		<p><b>48 giờ kể từ thời điểm Cục Kiểm ngư nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</b></p>	

*\* Không tính thời gian giải quyết thủ tục hành chính khi có dấu hiệu lô thủy sản nhập khẩu được khai thác, chuyển tải bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định theo thông tin, hồ sơ khai báo khi nhập khẩu, phải tổ chức kiểm tra thực tế hàng hóa thủy sản trên công ten nơ.*



**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**KHAI BÁO TRƯỚC KHI CẬP CẢNG ĐỐI VỚI TÀU VẬN CHUYỂN THUỶ**  
**SẢN, SẢN PHẨM THUỶ SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC ĐỂ**  
**NHẬP KHẨU, TẠM NHẬP, TÁI XUẤT, CHUYỂN KHẨU, QUÁ CẢNH**  
**QUA LÃNH THỔ VIỆT NAM (MÃ SỐ 2.001705)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số:     /QĐ-BNN-KN ngày     /     /2024*  
*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)	Đánh giá bằng điểm (trước hạn 2đ; Đúng hạn 1đ; quá hạn 0đ)
<b>Bước 1.</b> Tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ	Tổ chức, cá nhân (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) gửi 01 bộ hồ sơ về bộ phận một cửa xem xét tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định tại Điều 70 Nghị định 37/2024/NĐ-CP	Doanh nghiệp		
	<b>Trường hợp 1:</b> Nhận hồ sơ trực tiếp (tại Bộ phận một cửa, Văn phòng Cục) và Dịch vụ bưu chính  <b>1. Hồ sơ chưa hợp lệ:</b> Từ chối tiếp nhận hồ sơ, nêu rõ lý do từ chối cho doanh nghiệp nộp hồ sơ.  <b>2. Hồ sơ chưa đầy đủ:</b> yêu cầu bổ sung hồ sơ, nhập nội dung yêu cầu bổ sung và gửi thông tin lại cho nộp hồ sơ. Căn cứ vào hướng dẫn bổ sung do cán bộ đã gửi, doanh nghiệp thực hiện nộp bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn. Sau khi tiếp nhận hồ sơ chuyển sang mục 3.  <b>3. Hồ sơ hợp lệ:</b> Tiếp nhận hồ sơ, thực hiện tiếp nhận, vào Sổ đăng ký: số tiếp nhận, ngày tiếp nhận, trả Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	Bộ phận một cửa TTHC (cán bộ được giao thực hiện nhiệm vụ)	02	
	<b>Trường hợp 2:</b> Nhận hồ sơ qua hộp thư công vụ và dịch vụ công trực tuyến  Thực hiện theo quy trình của dịch vụ công trực tuyến			



<b>Bước 2.</b> Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng KHCN&HTQT phân công xử lý hồ sơ cho chuyên viên thẩm định	Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	02	
<b>Bước 3.</b> Kiểm tra để quyết định cho tàu cập cảng hoặc từ chối cho tàu cập cảng	Sau khi hồ sơ được phân công, chuyên viên thẩm định xử lý, kiểm tra hồ sơ: Nếu: <b>1. Hồ sơ không hợp lệ:</b> chuyên viên tham mưu việc từ chối cho tàu cập cảng, nêu rõ lý do từ chối cho doanh nghiệp. <b>2. Hồ sơ không đầy đủ:</b> Chuyên viên yêu cầu bổ sung hồ sơ và gửi cho doanh nghiệp thực hiện. <b>3. Hồ sơ đầy đủ và hợp lệ:</b> Chuyên viên tham mưu đồng ý và soạn thông báo đồng ý cho tàu cập cảng.	Chuyên viên phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	48	
<b>Bước 4.</b> Xem xét kết quả xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thực hiện xem xét kết quả xử lý hồ sơ của chuyên viên: <b>1. Nếu đồng ý</b> kết quả xử lý của chuyên viên, chuyển Lãnh đạo Cục phê duyệt theo bước 5. <b>2. Nếu không đồng ý</b> kết quả xử lý của chuyên viên, chuyển về Bước 3.1.	Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	03	
<b>Bước 5.</b> Phê duyệt kết quả xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Cục phê duyệt kết quả xử lý hồ sơ của Lãnh đạo phòng: <b>1. Nếu đồng ý</b> kết quả xử lý của lãnh đạo phòng, lãnh đạo Cục chuyển bước 7 thực hiện ký số. <b>2. Nếu không đồng ý</b> với kết quả lãnh đạo phòng, chuyển Bước 4.	Lãnh đạo Cục	06	
<b>Bước 6.</b> Kiểm tra thể thức, thẩm quyền văn bản	Kiểm tra thể thức, thẩm quyền, trình Lãnh đạo Cục Kiểm ngư	Lãnh đạo Văn phòng Cục	02	
<b>Bước 7.</b>	Lãnh đạo Cục thực hiện ký và chuyển cho bộ phận một cửa TTHC.	Lãnh đạo Cục		

Ký duyệt	Sau khi hồ sơ được Lãnh đạo Cục thực hiện phê duyệt, Thông báo chấp thuận hoặc từ chối cho tàu cập cảng. Bộ phận một cửa TTHC gửi thông báo đến các đơn vị liên quan như: Cục Hàng hải Việt Nam, Cơ quan quản lý cảng biển, Cơ quan Hải quan, Cục Thú y, Đại lý hàng hải, Biên phòng và chủ hàng.			
	<b>1. Nếu kết quả là đồng ý</b> cho tàu cập cảng thì thực hiện thông báo chấp thuận cho tàu cập cảng. Chuyển Bộ phận một cửa TTHC thông báo kết quả cho doanh nghiệp.		06	
	<b>2. Nếu kết quả là từ chối</b> cho tàu cập cảng thì thực hiện thông báo từ chối cho tàu cập cảng. Chuyển Bộ phận một cửa thông báo tới doanh nghiệp.			
<b>Bước 8</b> Ban hành	Ban hành Thông báo về việc chấp thuận/từ chối cho tàu vào cảng theo Hiệp định Biên pháp quốc gia có cảng (PSMA)	Văn thư Cục	02	
<b>Bước 9.</b> Chuyển Thông báo về việc chấp thuận/từ chối cho tàu vào cảng theo PSMA	Sau khi hồ sơ được Lãnh đạo Cục thực hiện phê duyệt: Thông báo về việc chấp thuận/từ chối cho tàu vào cảng theo PSMA thì chuyển đến Bộ phận một cửa TTHC chuyển trả kết quả cho doanh nghiệp.	Bộ phận một cửa	01	
	<b>Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:</b>		<b>72 giờ kể từ khi Cục Kiểm ngư nhận được yêu cầu xin vào cảng</b>	